

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 09-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái.

Bà Trần Thị Năm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thành – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1982 tại xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H và bà Phùng Thị C; có vợ là Phùng Thị D và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 65 ngày 30 tháng 9 năm 2017 của Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc phạt Nguyễn Văn H số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc số 1775/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc buộc Nguyễn Văn H phải cải tạo với thời gian là 24 tháng (đã chấp hành xong từ ngày 08 tháng 3 năm 2016); bị cáo tại ngoại tại địa phương, “có mặt”.

- Bị hại: Trung tâm điều hành đường cao tốc N.

Địa chỉ: Xã T, huyện S, Thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Lê Công S, sinh năm

1982; chức vụ: Đội phó Đội vận hành số 1; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (theo Văn bản ủy quyền số 380A/VECO&MNBLC ngày 21/8/2018 của Giám đốc Trung tâm), “vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Văn Q, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Đức T và anh Nguyễn Văn H, “đều vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở trình báo của anh Nguyễn Đức T và anh Nguyễn Văn H về việc phát hiện hai đối tượng trộm cắp tài sản là các tấm lưới B40 tại hàng rào Cao tốc N, Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã triệu tập Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Đ làm việc. H và Đ khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2018, Nguyễn Văn H rủ Nguyễn Văn Đ đi trộm cắp tài sản là lưới B40 tại hàng rào ngăn cách đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai do Trung tâm điều hành đường cao tốc N quản lý để bán lấy tiền, Đ đồng ý. Sau đó Đ đem theo 02 thanh sắt dài khoảng 40cm, đường kính khoảng 3cm, còn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 chở Đ đến vị trí trạm bơm thôn Thiểu Khanh, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên ở phía dưới Km 18 +180 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thì dừng xe rồi cả hai đi bộ khoảng 100m đến hàng rào lưới B40 ngăn cách với đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai. H dùng 02 thanh sắt luồn vào khoảng trống giữa phần lưới sắt và phần khung kim loại tại các vị trí tai ốc vít bằng kim loại hàn gắn cố định nối phần lưới B40 và phần khung kim loại, dùng lực bẩy đi bẩy lại nhiều lần đồng thời Đ dùng tay cầm vào lưới B40 giật theo làm bung các mối hàn. Với cách thức như trên H và Đ đã bẩy gãy rời 02 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m. Sau đó H và Đ cuộn, gấp 02 tấm lưới lại rồi bê ra xe mô tô thì bị anh Nguyễn Đức T và anh Nguyễn Văn H đi đánh cá phát hiện. H và Đ bỏ chạy để lại xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 và 02 tấm lưới B40 ở hiện trường.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã thu giữ xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 và 02 tấm lưới B40 bằng kim loại kích thước 1,73 x 2,63m, nặng 18kg.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên, H còn khai nhận đã một mình trộm cắp 11 vụ lưới B40 và cùng Đ trộm cắp 01 vụ lưới B40 tại địa bàn xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ cuối tháng 5 năm 2018, H cùng Đ đi chơi tại thành phố Vĩnh Yên về, lúc này H nảy sinh ý định trộm cắp lưới B40 được hàn ở hàng rào ngăn cách với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai để lấy tiền tiêu sài. H rủ Đ đi trộm cắp lưới B40 trên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai để lấy tiền, Đ đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 đi trước đem theo 01 thanh sắt dài khoảng 40cm, đường kính 2cm, cài dọc theo yên xe, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88G1 - 267.88 đi theo phía sau. Khi đến cầu chui đường cao tốc thuộc thôn Chân Sơn, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, cả hai vào quán nước của bà Đào Thị H. Sau đó H bảo Đ ngồi đợi còn H một mình cầm theo thanh sắt đi bộ dọc theo ven đường cao tốc hướng Nội Bài đi Lào Cai đến Km19+850 thuộc địa phận thôn Chân Sơn, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, quan sát xung quanh không có ai, H dùng thanh sắt bẩy gãy rồi hai tấm lưới B40 bằng kim loại kích thước 1,73 x 2,63m đã cũ rồi cuộn, gấp lại và bê ra gần đường 302A, sau đó H quay lại quán nước rồi đi xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 cùng Đ đi xe mô tô biển kiểm soát 88G1 - 267.88 đến vị trí H để 02 tấm lưới B40 rồi H và Đ bê 02 tấm lưới lên yên xe phía sau xe H. H điều khiển xe mô tô đi trước chở 02 tấm lưới B40 còn Đ điều khiển xe mô tô đi sau đến cửa hàng thu mua phế liệu H ở tổ dân phố M, phường K, thành phố V bán cho chị Nguyễn Thị Đ là chủ cửa hàng được số tiền 250.000 đồng.

Vụ thứ hai: Sau khi bán được 02 tấm lưới thì khoảng 18 giờ cùng ngày, cũng với phương thức thủ đoạn như trên, H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 đến vị trí hàng rào Km19+850 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc địa phận thôn Chân Sơn, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, dùng thanh sắt bẩy và lấy trộm được 02 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m bằng kim loại đã cũ và đến bán cho chị Nguyễn Thị Đ được số tiền 250.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 18 giờ 30 phút sau vụ thứ 2 khoảng một tuần, H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 đến vị trí hàng rào Km19+850 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc địa phận thôn Chân Sơn, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, dùng thanh sắt bẩy và lấy trộm được 02 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m bằng kim loại đã cũ. Sau đó H đi đến cửa hàng thu mua phế liệu D ở thôn V, xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc bán cho anh Phùng Văn D là chủ cửa hàng được 250.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 11 giờ 30 phút cách lần thứ ba khoảng một đến hai ngày, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 đến hàng rào lưới B40 - Km 22+250 đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc thôn Hoàng Oanh, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, dùng thanh sắt bẩy và lấy trộm được 02 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m bằng kim loại đã cũ. Sau đó H chở đến cửa hàng thu mua phế liệu B ở thôn H, xã H, huyện B bán 02 tấm lưới B40 cho chị Trần Thị H được 250.000 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng 18 giờ 30 phút cách lần thứ tư khoảng một đến hai ngày, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 đến vị trí Km 19 + 850 đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai, dùng thanh sắt bẩy và lấy trộm được 02 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m bằng kim loại đã cũ và bán cho chị Nguyễn Thị Đ được số tiền 250.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 18 giờ 30 phút cách lần thứ 5 khoảng một đến hai ngày, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 đến vị trí Km 19 + 850 đường Cao tốc Nội Bài – Lào Cai, dùng thanh sắt bẫy và trộm cắp được 03 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m bằng kim loại đã cũ và bán cho chị Nguyễn Thị Đ được số tiền 350.000 đồng.

Vụ thứ bảy: Khoảng 19 giờ cách lần thứ sáu khoảng hai ngày, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 từ nhà đến vị trí trạm bơm thôn Thiểu Khanh, xã Hương Sơn gần Km18 + 180 đường Cao tốc Nội Bài – Lào Cai, dùng thanh sắt bẫy và trộm cắp được 02 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m bằng kim loại đã cũ. Sau khi trộm cắp xong, H giấu thanh sắt ở bụi rậm gần đó mục đích là để lần sau tiếp tục sử dụng thanh sắt này để trộm cắp tài sản. Sau đó H đi đến cửa hàng thu mua phế liệu H ở tổ dân phố T, phường K, thành phố V bán cho chị Nguyễn Thị Đ được số tiền 250.000 đồng.

Vụ thứ tám: Khoảng 19 giờ cách lần thứ bảy khoảng ba đến bốn ngày, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 đến vị trí trạm bơm thôn Thiểu Khanh, xã Hương Sơn gần Km18 + 180 đường Cao tốc Nội Bài – Lào Cai, dùng thanh sắt (giấu ở bụi rậm lần trộm cắp thứ bảy) bẫy và trộm cắp được 02 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m bằng kim loại đã cũ, sau đó tiếp tục giấu thanh sắt ở chỗ cũ. H chờ 02 tấm lưới đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Trần Văn Q ở thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc và bán cho anh Q được số tiền 250.000 đồng.

Vụ thứ chín: Khoảng 19 giờ cách lần thứ tám khoảng hai đến ba ngày, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 từ nhà đến trạm bơm thôn Thiểu Khanh, xã Hương Sơn thuộc Km18 + 180, lấy thanh sắt cất giấu từ trước, rồi quay sang bên đối diện trạm bơm thuộc Km 18+220 hướng Lào Cai - Nội Bài, dùng thanh sắt thực hiện hành vi trộm cắp được 02 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m bằng kim loại đã cũ. Sau đó H chờ lưới B40 trộm cắp được đem theo thanh sắt về đến ngã tư Khu 7, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc gặp và bán cho một người phụ nữ đi đường không rõ danh tính được số tiền 250.000 đồng.

Vụ thứ mười: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày hôm sau ngày trộm cắp lần thứ chín, H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 - 1731 đến vị trí đối diện trạm bơm thôn Thiểu Khanh, xã Hương Sơn thuộc Km18 + 180 đường Cao tốc Nội Bài – Lào Cai, hướng Lào Cai - Nội Bài, tiếp tục dùng thanh sắt thực hiện hành vi trộm cắp như các lần trước trộm cắp được 02 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m bằng kim loại đã cũ. Sau đó H chờ lưới B40 trộm cắp được về đến ngã tư Khu 7, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc gặp và bán cho một người phụ nữ không rõ danh tính được 250.000 đồng.

Vụ thứ mười một: Khoảng 18 giờ 30 phút cách lần thứ mười khoảng bốn đến năm ngày, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 – 1731 đến vị trí trạm bơm thôn Thiểu Khanh, xã Hương Sơn thuộc Km18 + 180 đường Cao tốc Nội Bài Lào Cai, trộm cắp được 02 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m bằng kim loại đã cũ và bán cho anh Trần Văn Q ở thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc bán được số tiền 250.000 đồng.

Vụ mười hai: Khoảng 18 giờ 30 phút cách lần thứ mười một khoảng năm ngày, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F6 – 1731 đến vị trí trạm bơm thôn Thiếu Khanh, xã Hương Sơn thuộc Km18 + 180 đường Cao tốc Nội Bài Lào Cai, tiếp tục trộm cắp được 02 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m bằng kim loại đã cũ và bán cho anh Trần Văn Q bán được số tiền 250.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành đưa H đi chỉ dẫn, xác minh tại các địa điểm H khai bán tài sản nhưng chỉ thu giữ được 05 tấm lưới tại cửa hàng thu mua phế liệu của anh Trần Văn Q.

Trên cơ sở trưng cầu của Cơ quan điều tra, ngày 26 tháng 9 năm 2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên kết luận 27 tấm lưới B40 kích thước 1,73 x 2,63m, mỗi tấm nặng 18kg có trị giá 241.666 đồng, tổng giá trị của 27 tấm lưới là 6.524.982 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã thu giữ và trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại 07 tấm lưới B40. Sau khi nhận lại tài sản, anh S yêu cầu H phải bồi thường số tiền 22.800.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 116/CT - VKSBX ngày 30 tháng 11 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn H như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Trung tâm điều hành đường cao tốc N số tiền 22.800.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88F6-1731 là phương tiện H thực hiện hành vi phạm tội.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Đại diện theo ủy quyền của bị hại thừa nhận việc bị mất trộm tài sản là 27 tấm lưới B40 như lời trình bày của bị cáo là đúng; xác định đã được nhận lại 07 tấm lưới B40 và yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 22.800.000 đồng.

Anh Trần Văn Q thừa nhận đã mua 06 tấm lưới B40 của H với số tiền 750.000 đồng. Sau khi biết đây là tài sản do phạm tội mà có đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra được 05 tấm lưới còn 01 tấm anh đã bán và anh không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền.

Anh Nguyễn Văn Đ thừa nhận cùng H thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản và tài sản chiếm đoạt được là 04 tấm lưới kim loại B40.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Nguyễn Văn H khai nhận trong khoảng thời gian từ cuối tháng 5 đến ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại địa bàn xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc bị cáo đã liên tục thực hiện 13 vụ trộm cắp tài sản là lưới B40 bằng kim loại làm hàng rào ven đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai, tổng trị giá tài sản đã chiếm đoạt là 6.524.982 đồng (Sáu triệu năm trăm hai mươi tư nghìn chín trăm tám mươi hai đồng).

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng; sơ đồ hiện trường; vật chứng vụ án đã thu giữ; kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Tuy giá trị tài sản mỗi lần trộm cắp chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự nhưng hành vi của bị cáo được thực hiện một cách liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tổng giá trị tài sản của các lần trộm cắp. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Tuy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng trước khi phạm tội có nhân thân không tốt, đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và chưa chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật và ham muốn kiếm tiền bất chính nhằm mục đích tiêu sài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng ở ngoài xã hội để chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng đấu tranh, phòng chống đối với loại tội này.

[5] Tuy Nguyễn Văn Đ đã tham gia cùng H thực hiện 02 vụ trộm cắp nhưng tài sản chiếm đoạt có trị giá là 966.664 đồng (Chín trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi tư đồng), bản thân Đ chưa có tiền án, tiền sự về nhóm tội xâm phạm sở hữu nên hành vi của Đ không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều

tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Đ về hành vi Trộm cắp tài sản là phù hợp.

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa H khai đã bán tài sản trộm cắp được cho chị Nguyễn Thị Đ, anh Phùng Văn D, chị Trần Thị H và người phụ nữ không rõ danh tính nhưng chị Đ, anh D và chị H đều khẳng định không quen biết và không mua tài sản là tấm lưới kim loại B40 của H. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra tại cửa hàng của chị Đ, anh D và chị H nhưng không thu giữ được vật chứng của vụ án. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Đ, anh D và chị H là phù hợp.

Cơ quan điều tra không xác định được người phụ nữ mà H khai đã bán 04 tấm lưới B40 ở Khu 7, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc nên Tòa không xét.

Trần Văn Q là người mua của bị cáo H 06 tấm lưới B40 nhưng không biết rõ đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý bằng pháp luật hình sự là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền là 22.800.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, đây là sự thỏa thuận của các bên, không trái quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Do anh Trần Văn Q không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền đã mua lưới B40 nên Tòa không xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88F6-1731 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với 03 thanh sắt mà H dùng làm công cụ phạm tội do Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Tòa không xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngoài ra H còn phải chịu án phí dân sự trong vụ án hình sự với số tiền là 1.140.000 đồng (22.800.000 đồng x 5%).

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015; các Điều 584, 585, 586 và 589 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho Trung tâm điều hành đường Cao tốc N số tiền 22.800.000 đồng (Hai mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream II, biển kiểm soát 88F6 - 1731 của Nguyễn Văn H là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 08 tháng 01 năm 2019.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.140.000 đồng (Một triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Danh

